UBND TỈNH GIA LAI
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Số: 859 /BC-SNNMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Gia Lai, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

# BÁO CÁO
## Về vấn đề chất vấn tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 33/KH-TTHĐND ngày 16/10/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chất vấn tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 12917/UBND-NC ngày 20/10/2026 về việc thực hiện Kế hoạch số 33/KH-TTHĐND ngày 16/10/2026 của Thường trực HĐND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

**I. Vấn đề về việc chậm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 477 hộ dân tại khu tái định cư Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít; nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan liên quan và giải pháp, lộ trình, thời hạn hoàn thành**

**1. Tình hình thực hiện thời gian qua**

a) Về hồ sơ

- Về chủ trương: Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 492/QĐ-TTg ngày 15/4/2017; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hồ chứa nước Đồng Mít tại Quyết định số 3889/QĐ-BNN-XD ngày 29/9/2017.

- Về khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định tại Văn bản số 3615/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 20/7/2017; Bộ Nông nghiệp và PTNT trình phê duyệt tại Tờ trình số 6893/TTr-BNN-XD ngày 17/8/2017 và Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Văn bản số 1413/TTg-NN ngày 18/9/2017.

Theo nội dung Khung chính sách đã được phê duyệt, tiến hành xây dựng 02 khu tái định cư tập trung, tạo quỹ đất để bố trí tái định cư cho các hộ gia đình của xã An Dũng, huyện An Lão bị thu hồi đất ở, đảm bảo tất cả các hộ bị thu hồi đất ở sẽ được giao lại đất ở tại khu tái định cư với diện tích không quá 500m$^2$/hộ *(là hạn mức giao đất tại xã vùng cao, huyện An Lão)*, cụ thể: Mỗi lô đất ở có diện tích từ 420 m$^2$/lô đến 480 m$^2$/lô, bình quân 450 m$^2$/lô; các hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số sẽ được miễn tiền sử dụng đất ở theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất; đồng thời, tại điểm b khoản 5.5 phần X. Tái định cư của Khu Chính sách, quy định: "*Trường hợp tiền bồi thường về đất nhỏ hơn tiền đất ở tái định cư thì người được bố trí tái định cư phải nộp phần chênh lệch, riêng khoản chênh*

*lệch giữa giá trị suất tái định cư tối thiểu và số tiền được bồi thường về đất theo quy định tại khoản 1.5 mục X.1 của Khung chính sách này thì người được bố trí tái định cư được nhận đủ."*

- Về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: UBND tỉnh Bình Định đã phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết (Đợt 30) để giải phóng mặt bằng xây dựng Hồ chứa nước Đồng Mít tại Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 09/02/2021; theo đó, đã phê duyệt giá trị bồi thường đất ở tại nơi ở cũ và tính tiền sử dụng đất tại nơi tái định cư; xác định khoản tiền chênh lệch để thực hiện nghĩa vụ tài chính, cụ thể:

+ 30 hộ có giá trị bồi thường đất ở cao hơn tiền sử dụng đất, được nhận phần chênh lệch; số tiền được nhận là 315.716.000 đồng (đã chi trả cho hộ);

+ 407 hộ có giá trị bồi thường đất ở thấp hơn tiền sử dụng đất; số tiền sử dụng đất phải nộp là 21.228.838.000 đồng nhưng nội dung trong Quyết định ghi **miễn tiền sử dụng đất.**

Ngoài ra, có 40 cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án được xét giao đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai.

Như vậy, tổng số hộ gia đình, cá nhân được giao đất ở tại khu tái định cư Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít *(nay thuộc xã An Vinh, tỉnh Gia Lai)* là 477 hộ gia đình**.**

b) Về nội dung vướng mắc

Sau khi được UBND tỉnh giao đất để đầu tư xây dựng các khu tái định thuộc dự án Hồ chứa nước Đồng Mít tại Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 11/6/2022, Quyết định số 2786/QĐ-UBND ngày 27/8/2022, Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND huyện An Lão (trước đây) và các đơn vị có liên quan thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ tái định cư của dự án nhưng gặp vướng mắc về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người được giao đất tái định cư, cụ thể: Khi xét duyệt hồ sơ miễn tiền sử dụng đất đối với các hộ tái định cư của dự án nêu trên thì ngành thuế không đồng ý miễn tiền sử dụng đất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được giao đất tái định cư theo như ý kiến của Tổng cục Thuế tại Văn bản số 5571/TCT-CS ngày 11/12/2023: *"Không có quy định miễn, giảm tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất tái định cư đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai".* Do vậy, đến nay công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho các hộ thuộc diện tái định cư Hồ chứa nước Đồng Mít vẫn không thể thực hiện do vướng quy định về nghĩa vụ tài chính đất đai.

c) Về nội dung hướng dẫn của Bộ Tài chính, Cục Quản lý đất đai

Nội dung vướng mắc nêu trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, cơ quan chuyên môn của tỉnh nghiên cứu quy định pháp luật, tham mưu UBND tỉnh để báo cáo, xin ý kiến của Bộ, ngành Trung ương và Thủ tướng Chính phủ xem xét, miễn tiền sử dụng đất ở cho các hộ tái định cư dự án Hồ chứa nước Đồng Mít nêu trên.

Ngày 24/01/2025, Bộ Tài chính tại Văn bản số 1237/BTC-QLCS, với nội dung như sau:

*"1. Về pháp luật về thu tiền sử dụng đất:*

*- Pháp luật về thu tiền sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2013 (Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Thông tư số 76/2014/TT-BC ngay 16/6/2014 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung) không có quy định miễn, giảm tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất tái định cư đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.*

*- Kể từ ngày 01/8/2024 thì Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định quy định chi tiết Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành (Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất). Trong đó tại khoản 5 Điều 17 Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định: "5... Việc miễn, giảm tiền sử dụng đất trong trường hợp giao đất tái định cư thực hiện theo quy định tại Nghị định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất."*

*- Tại Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất chỉ quy định miễn tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở (đối với phần diện tích đất nông nghiệp sang đất ở trong hạn mức giao đất ở quy định tại khoản 2 Điều 195 và khoản 2 Điều 196 của Luật Đất đai năm 2024) khi bố trí tái định cư trong trường hợp thực hiện các dự án, mục đích quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phải thu hồi đất ở trong thửa đất có nhà ở mà người có đất thu hồi có nhu cầu tái định cư tại chỗ thông qua hoán đổi vị trí đất ở về phía sau trong phần diện tích đất nông nghiệp còn lại của thửa đất sau thu hồi (tại khoản 3 Điều 24).*

*Vì vậy, đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc Thủ tướng Chính phủ cho phép miễn tiền sử dụng đất cho tất cả các hộ tái định cư Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít là không có cơ sở pháp lý để thực hiện.*

*2. Đối với các nội dung liên quan đến Khung Chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít và việc hỗ trợ theo chính sách của Nhà nước thì đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xử lý theo chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được giao. Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định thực hiện theo đúng quy định."*

Ngày 22/4/2025, Cục Quản lý đất đai thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 437/QLĐĐ-KTPTQĐ, với nội dung:

"*Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít đã được phê duyệt từ năm 2018 (điều chỉnh các năm 2020 và 2022) nên thực hiện theo Khung Chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; các hộ gia đình cá nhân được giao đất tại khu tái định cư là thuộc trường hợp thực hiện theo Khung chính sách và quy định của pháp luật*

*về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (không phải là trường hợp xem xét miễn, giảm tiền sử dụng đất khi giao đất mới)…".*

Như vậy, các hộ gia đình được giao đất tái định cư nêu trên không thuộc trường hợp miễn tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

**2. Giải pháp khắc phục thời gian tới**

Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít là dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, phải thu hồi đất, làm di chuyển cả cộng đồng dân cư, làm ảnh hưởng đến toàn bộ đời sống kinh tế, xã hội, truyền thống văn hóa của cả cộng đồng... Đến nay, mặc dù các hộ đã hoàn thành công tác tái định cư, đã về sống tại nơi ở mới nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở nên vẫn chưa thể yên tâm sản xuất, đời sống chưa ổn định. Do đó, để giải quyết dứt điểm các khó khăn vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân được giao đất tái định cư nêu trên; Trên cơ sơ ý kiến tham gia góp ý của các Sở, ngành, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 12273/SNNMT-QLĐĐ ngày 23/10/2026, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh 02 phương án như sau:

**- Phương án 1:** Điều chỉnh nội dung tại Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết (Đợt 30) để giải phóng mặt bằng xây dựng Hồ chứa nước Đồng Mít; cụ thể: Bỏ cụm từ: "Miễn nộp tiền SSD"; đồng thời, các hộ gia đình (407 hộ) phải nộp phần giá trị chênh lệch giữa giá trị bồi thường đất ở và tiền sử dụng đất tái định cư phải nộp và cấp Giấy chứng nhận theo quy định (sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính).

**Đánh giá:** Phương án 1 có ưu điểm là phù hợp với Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các quy định pháp luật có liên quan; đồng thời, việc điều chỉnh nội dung tại Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 để xác định rõ nghĩa vụ tài chính của các hộ dân là cơ sở để tiếp tục thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính. Tuy nhiên, phương án này có thể phát sinh khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện do ngay từ khi triển khai dự án, các hộ dân, đặc biệt là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, đã được thông tin theo phương án giao đất tái định cư gắn với việc miễn tiền sử dụng đất. Việc này yêu cầu 407 hộ nộp khoản chênh lệch tiền sử dụng đất có thể ảnh hưởng đến quyền lợi, tâm lý và khả năng ổn định đời sống của các hộ dân, nhất là các hộ có hoàn cảnh khó khăn.

**- Phương án 2:** Xây dựng chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Đất đai năm 2024

+ Tại khoản 1 Điều 92 Luật Đất đai năm 2024 quy định: *"1. Đối với dự án đầu tư do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư phải thu hồi đất mà làm di chuyển cả cộng đồng dân cư, làm ảnh hưởng đến toàn bộ đời sống, kinh tế, xã hội, truyền thống văn hóa của cộng đồng và cần có chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Hội đồng nhân dân cấp*

*tỉnh quyết định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương."*

+ Tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định: *"1. Đối với dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Đất đai mà cần có chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, căn cứ vào dự án đầu tư đã được Quốc hội quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, Thủ tướng Chính phủ quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phù hợp với từng dự án và điều kiện thực tế của địa phương."*

+ Tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định:

*"Thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của Luật Đất đai và các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện, bao gồm:*

*1. Quyết định chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Đất đai và khoản 1 Điều 7 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP."*

Căn cứ các quy định nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất UBND tỉnh đồng ý chủ trương cho xây dựng chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít nêu trên để hỗ trợ tiền sử dụng đất cho các hộ dân phải nộp phần giá trị chênh lệch giữa giá trị bồi thường đất ở và tiền sử dụng đất tái định cư phải nộp.

Trường hợp được UBND tỉnh đồng ý, giao Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Thuế tỉnh và UBND xã An Vinh xây dựng chính sách đặc thù về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với Dự án Hồ chứa nước Đồng Mít nêu trên để hỗ trợ tiền sử dụng đất cho các hộ dân phải nộp phần giá trị chênh lệch giữa giá trị bồi thường đất ở và tiền sử dụng đất tái định cư phải nộp, trình UBND tỉnh phê duyệt để có cơ sở triển khai thực hiện.

**Đánh giá:** Phương án 2 có ưu điểm là xem xét giải quyết khó khăn, kiến nghị của các hộ dân tái định cư, góp phần ổn định đời sống và bảo đảm an sinh xã hội; đồng thời, dự án thuộc trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư và có việc di chuyển cộng đồng dân cư, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội, truyền thống văn hóa của cộng đồng, nên có cơ sở để nghiên cứu, xem xét theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Đất đai năm 2024 và các quy định có liên quan. Tuy nhiên, Hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt quyết toán tổng dự án hoàn thành tại Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 29/7/2023.

Sau khi UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ phối hợp triển khai thực hiện.

**II. Vấn đề về chậm thu hồi, bàn giao đất tại khu vực rừng thông, tiểu khu 482, xã Hra về địa phương quản lý; nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp, thời hạn hoàn thành, tạo cơ sở xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân đủ điều kiện.**

**1. Tình hình thực hiện thời gian qua**

a) Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất

Hiện nay, có khoảng 16 hộ dân đang sinh sống dọc đường quốc lộ 19 (từ km 124 đến km 125) tại khu vực rừng thông, tiểu khu 482, xã Hra có xây dựng nhà kiên cố sử dụng ổn định từ năm 1991 đến nay. Tuy nhiên, các vị trí, diện tích đất các hộ dân kiến nghị được xác định nằm trong phạm vi ranh giới đất UBND tỉnh Gia Lai (cũ) giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Mang Yang (nay là Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Lai) quản lý, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 121917, cấp ngày 29/12/2011 nên không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

b) Về các quy hoạch

- Về quy hoạch chung của xã Hra: Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND xã Hra thì vị trí 16 hộ dân đang sinh sống dọc đường quốc lộ 19 (từ km 124 đến km 125) được quy hoạch là đất ở.

- Quy hoạch lâm nghiệp: Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì diện tích của 16 hộ dân nằm ngoài quy hoạch lâm nghiệp quốc gia.

- Hiện trạng bản đồ: Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng và công bố hiện trạng rừng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai thì diện tích của 16 hộ dân có hiện trạng là đất khác (DKH).

**2. Giải pháp khắc phục thời gian tới**

Liên quan vị trí, diện tích đất này, hiện nay theo Đề án "*Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai"* được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về điều chỉnh thời gian thực hiện Đề án; Quyết định số 1006/QĐ-SNNMT ngày 18/9/2025 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện và quản lý Đề án và các Thiết kế kỹ thuật - Dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đến nay, công tác đo đạc bản đồ địa chính phục vụ việc bóc tách đất lâm nghiệp trả về địa phương tại xã Hra cơ bản đã hoàn thành.

Hiện nay, Ban Quản lý rừng phòng hộ Gia Lai (Chủ sử dụng đất) đang chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng Phương án sử dụng đất đối với toàn bộ

diện tích được giao quản lý. Trong đó, phải xác định bóc tách rõ ràng: Diện tích đất giữ lại tiếp tục quản lý và diện tích đất đưa ra khỏi quy hoạch rừng bóc tách trả về địa phương; hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Sau khi Phương án sử dụng đất của Ban Quản lý rừng phòng hộ Gia Lai đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất đối với phần diện tích đất trả về địa phương; tiến hành bàn giao đất trên thực địa và bàn giao hồ sơ địa chính liên quan cho UBND xã Hra để đưa vào quản lý hành chính theo quy định; đồng thời, thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân theo quy định.

**III. Vấn đề về chậm thu hồi, bàn giao diện tích đất thuộc lâm phần Ban Quản lý rừng phòng hộ Ia Rsai cho địa phương quản lý, dẫn đến kéo dài việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại buôn Chư Jú và buôn Ekia, xã Ia Rsai; làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm và thời hạn giải quyết dứt điểm.**

**1. Tình hình thực hiện thời gian qua**

Thực hiện Đề án "Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh..." (Đề án 433) theo Quyết định số 433/QĐ- BND ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh, đến nay công tác đo đạc lập bản đồ địa chính phục vụ bóc tách đất lâm nghiệp trả về địa phương tại xã Ia Rsai đã hoàn thành toàn diện:

- Đơn vị thi công (Chi nhánh miền Trung - Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ) đã **hoàn thành 100% công tác đo đạc thực địa** đối với toàn bộ diện tích thuộc Đề án 433, bao gồm khu vực bóc tách đưa ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng tại buôn EKia và buôn Sai.

- Ngày **03 tháng 7 năm 2026**, tại UBND xã Ia Rsai, các bên gồm: Chủ đầu tư (Chi cục Quản lý đất đai), Đơn vị giám sát (Trung tâm Kiểm định chất lượng SP ĐĐ&BĐ), Đơn vị thi công và UBND xã Ia Rsai đã tiến hành lập **Biên bản bàn giao sản phẩm hồ sơ ranh giới sử dụng đất và bản đồ địa chính** để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương.

- Danh mục sản phẩm đã bàn giao đầy đủ cho UBND xã Ia Rsai bao gồm: 11 mảnh Bản đồ ranh giới BQL RPH Gia Lai; 23 mảnh Bản đồ địa chính đo mới (tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000, 1/10.000); 01 quyển Sổ mục kê đất đai; 01 Biểu 16 tổng hợp diện tích/số thửa/người sử dụng đất; 05 biên bản xác nhận địa giới hành chính; 02 biên bản công khai bản đồ; và 01 đĩa CD chứa toàn bộ dữ liệu số chi tiết.

**2. Giải pháp khắc phục thời gian tới**

Căn cứ trên bản đồ địa chính hiện trạng và số liệu đo đạc chuẩn xác đã ký xác nhận bàn giao, Ban Quản lý rừng phòng hộ Gia Lai (Chủ sử dụng đất) có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng Phương án sử dụng đất đối với toàn bộ diện tích được giao quản lý. Trong đó, phải xác định bóc tách rõ ràng: Diện tích đất giữ lại tiếp tục quản lý và diện tích đất đưa ra khỏi quy hoạch rừng

bóc tách trả về địa phương; hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Trên cơ sở Phương án sử dụng đất của Ban Quản lý rừng phòng hộ Gia Lai đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất đối với phần diện tích đất trả về địa phương; tiến hành bàn giao đất trên thực địa và bàn giao hồ sơ địa chính liên quan cho UBND xã Ia Rsai để đưa vào quản lý hành chính theo quy định.

Sau khi tiếp nhận quỹ đất thu hồi và hồ sơ địa chính từ tỉnh bàn giao, UBND xã Ia Rsai có trách nhiệm chủ trì lập Phương án sử dụng đất của địa phương đối với diện tích tiếp nhận. Phương án phải được xây dựng công khai, dân chủ, trình UBND cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Đây là căn cứ pháp lý bắt buộc để UBND xã Ia Rsai và cơ quan Đăng ký đất đai tổ chức kê khai, đăng ký, giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ổn định, lâu dài cho các hộ dân tại buôn EKia và buôn Sai.

**IV. Vấn đề về hỗ trợ, khắc phục thiệt hại do sự cố công trình thủy lợi (hồ chứa nước Ia Ring): Phương án cân đối nguồn lực, bố trí kinh phí hỗ trợ người dân bảo đảm quyền lợi của người dân; nguyên nhân, giải pháp và thời hạn giải quyết dứt điểm.**

**1. Tình hình thực hiện thời gian qua**

- Ngày 19/3/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 153/SNNMT-CCTL đề nghị UBND huyện Chư Sê (cũ) kiểm tra, rà soát thiệt hại và đề xuất nhu cầu hỗ trợ. Ngày 03/4/2025, UBND huyện Chư Sê có Tờ trình số 66/TTr-UBND đề xuất hỗ trợ thiệt hại tại 05 xã, thị trấn (Ia Pal, Dun, Chư Pơng, Ia Glai và thị trấn Chư Sê), tổng kinh phí 5.694.470.000 đồng, gồm: Thiệt hại đất sản xuất 3.309,60 triệu đồng; cây trồng 1.054,04 triệu đồng; nuôi trồng thủy sản 474,24 triệu đồng; tài sản khác 435,39 triệu đồng; vật kiến trúc 421,20 triệu đồng.

- Ngày 28/5/2025, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1461/UBND-NNMT chỉ đạo kiểm tra, rà soát thực tế, xác định đầy đủ, chính xác số liệu và giá trị thiệt hại. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 1491/SNNMT-TLNCT ngày 02/6/2025 và Văn bản số 2387/SNNMT-TLNCT ngày 17/6/2025 đôn đốc UBND huyện Chư Sê thực hiện; ngày 27/6/2025, UBND huyện Chư Sê có Báo cáo số 226/BC-UBND.

- Ngày 05/6/2025, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND huyện Chư Sê tổ chức cuộc họp; các bên xác định chưa có văn bản của Trung ương quy định phạm vi, đối tượng, định mức, đơn giá hỗ trợ thiệt hại do sự cố công trình thủy lợi gây ra và thống nhất tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến các Bộ.

- Ngày 23/6/2025, UBND tỉnh có Văn bản số 1859/UBND-NNMT xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính về cơ chế, chính sách hỗ trợ.

- Ngày 16/7/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 4469/BNNMT-ĐĐ, trong đó xác định:

+ Thiệt hại do sự cố công trình thủy lợi Ia Ring không thuộc trường hợp do thiên tai, không có cơ sở áp dụng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ;

+ Hiện chưa có quy định cụ thể về hỗ trợ thiệt hại sản xuất nông nghiệp trong trường hợp này; đề nghị UBND tỉnh cân đối ngân sách và các nguồn tài chính hợp pháp khác để hỗ trợ người dân theo thẩm quyền.

- Ngày 22/7/2025, Bộ Tài chính có Văn bản số 11162/BTC-NSNN gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi, phòng chống thiên tai) chủ trì trả lời UBND tỉnh về cơ sở pháp lý, nguyên tắc, phương pháp xác định định mức, đơn giá bồi thường, hỗ trợ đối với từng loại thiệt hại.

- Ngày 24/7/2025, UBND tỉnh có Văn bản số 885/UBND-NNMT **giao Sở Tài chính chủ trì**, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý đối với việc hỗ trợ thiệt hại.

- Ngày 06/8/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 1095/SNNMT-TL gửi Sở Tài chính, cơ bản thống nhất số liệu thiệt hại theo Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 03/4/2025 của UBND huyện Chư Sê và các hồ sơ liên quan.

- Ngày 21/8/2025, thực hiện Văn bản số 105/PC-UBND ngày 10/8/2025 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 1699/SNNMT-TL báo cáo UBND tỉnh; trong đó xác định nội dung đề xuất tại Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 08/8/2025 của UBND xã Chư Sê đã nằm trong Tờ trình số 66/TTr-UBND nêu trên; UBND các xã, thị trấn (nay là xã Chư Sê và xã Bờ Ngoong) chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đề xuất.

- Ngày 26/8/2025, UBND tỉnh có Văn bản số 2606/UBND-NNMT **tiếp tục giao Sở Tài chính chủ trì**, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã Chư Sê, Bờ Ngoong và các sở, ngành, đơn vị có liên quan thống nhất đề xuất phương án xử lý hồ sơ thiệt hại, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10/9/2025.

- Ngày 09/9/2025, Sở Tài chính có Văn bản số 2248/STC-QLNS báo cáo UBND tỉnh, theo đó: *"Hiện nay chưa có quy định cụ thể về hỗ trợ thiệt hại sản xuất nông nghiệp trong trường hợp không phải do thiên tai, dịch hại thực vật gây ra, do đó, không đảm bảo cơ sở pháp lý bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ thiệt hại do sự cố công trình thủy lợi Ia Ring gây ra"*.

**2. Về trách nhiệm chủ trì tham mưu**

Tại Văn bản số 885/UBND-NNMT ngày 24/7/2025 và Văn bản số 2606/UBND-NNMT ngày 26/8/2025, UBND tỉnh đã **giao Sở Tài chính chủ trì** tham mưu phương án hỗ trợ (cơ chế và nguồn kinh phí). Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan phối hợp và đã thực hiện đầy đủ các nội dung được giao: Đôn đốc địa phương rà soát, tổng hợp thiệt hại (Văn bản số 153/SNNMT-CCTL ngày 19/3/2025, Văn bản số 1491/SNNMT-TLNCT ngày 02/6/2025, Văn bản số

2387/SNNMT-TLNCT ngày 17/6/2025); rà soát, thống nhất số liệu thiệt hại (Văn bản số 1095/SNNMT-TL ngày 06/8/2025, Văn bản số 1699/SNNMT-TL ngày 21/8/2025); phối hợp tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến các Bộ.

Nội dung chất vấn tập trung vào *"phương án cân đối nguồn lực, bố trí kinh phí hỗ trợ người dân"*. Đây là vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực tài chính, ngân sách và đã được UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì tham mưu xử lý tại các văn bản nêu trên. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 12261/SNNMT-TL ngày 23/10/2026 đề nghị Sở Tài chính chủ trì tham mưu trả lời nội dung chất vấn này.

Trên đây là Báo cáo về vấn đề chất vấn tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các Phó GĐ Sở;
- Các Chi cục: TL, QLĐĐ;
- BQL rừng phòng hộ Gia Lai;
- Lưu: VT, KHTC(Đông).

**GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH GIA LAI

**Cao Thanh Thương**